

MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC Ở TRƯỜNG GIÁO DƯỠNG SỐ 4

Nguyễn Thành Công¹

TÓM TẮT

Tại trường Giáo dưỡng số 4, hoạt động dạy học là hoạt động trọng tâm, cơ bản bên cạnh các hoạt động khác như hướng nghiệp, học nghề, lao động, sinh hoạt, vui chơi giải trí... nhằm giáo dục lại những người đã có hành vi vi phạm pháp luật trở thành những người lương thiện, những công dân có ích cho xã hội. Qua việc tìm hiểu thực trạng công tác dạy và học cũng như các điều kiện hỗ trợ hoạt động dạy và học tác giả đã đề xuất năm biện pháp giúp nâng cao chất lượng hoạt động dạy học của trường Giáo dưỡng số 4 ngày càng phát triển trong giai đoạn hiện nay.

Từ khóa: Hoạt động dạy học, trường giáo dưỡng

1. Mở đầu

Trường Giáo dưỡng số 4 trực thuộc Cục Cảnh sát quản lý trại giam, cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng - Bộ Công an tiền thân là trường Phổ thông Công nông nghiệp Xuân An, được thành lập ngày 28 tháng 6 năm 1977, đóng quân trên địa bàn xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Năm 1996, thực hiện quy định của Pháp lệnh Xử lý vi phạm hành chính, nhà trường được đổi tên thành trường Giáo dưỡng số 4 cho đến nay. Trường có nhiệm vụ tiếp nhận, tổ chức quản lý, giáo dục người chưa thành niên có quyết định đưa vào trường giáo dưỡng và hỗ trợ tái hòa nhập cộng đồng theo đúng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của Bộ Công an. Trải qua hơn 40 năm vì sự nghiệp trồng người, nhà trường đã quản lý, giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy văn hóa, dạy nghề cho trên 16.000 học sinh tiến bộ ra trường tái hòa nhập cộng đồng góp phần vào sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Do có thành tích đặc biệt xuất sắc trong công tác quản lý, giáo dục người chưa thành

niên vi phạm pháp luật, nhà trường đã vinh dự được Chủ tịch nước phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân [1].

Trong những năm gần đây, tình hình người chưa thành niên vi phạm pháp luật diễn biến rất phức tạp. Trường Giáo dưỡng số 4 đã tiếp nhận hàng nghìn học sinh thuộc các tỉnh thành khu vực Nam Trung Bộ và Nam Bộ. Học sinh vào trường đã có các hành vi vi phạm pháp luật với tính chất mức độ ngày càng đa dạng, phức tạp, có trình độ văn hóa thấp, nhiều em đã bỏ học lâu ngày, nhiều em chưa biết chữ (mù chữ chiếm 11,7%; từ lớp 1 đến lớp 5 chiếm 33,6%, từ lớp 6 đến lớp 9 chiếm 51,3%, trên lớp 9 chiếm 3,4%) [2, tr. 14]. Khi vào trường các em đều quá tuổi học theo từng khối lớp mà Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định. Sau khi nhà trường tiếp nhận, học sinh được quản lý, giáo dục, chăm sóc, nuôi dưỡng theo chế độ, chính sách của nhà nước đối với học sinh trường giáo dưỡng. Các em được học văn hóa, học nghề, được tham gia các hoạt động giáo dục bổ trợ, được vui chơi, giải trí, sinh hoạt văn hóa, thể thao nhằm phát triển

¹Trường Giáo dưỡng số 4
Email: thanhcongds4@gmail.com

lành mạnh về thể chất và tinh thần để khi ra trường sẽ trở thành những người lương thiện có ích cho xã hội.

Trong các trường giáo dưỡng nói chung và trường Giáo dưỡng số 4 nói riêng, hoạt động dạy học (HDDH) có những nội dung, phương pháp, hình thức, biện pháp đặc biệt và khó khăn, phức tạp hơn nhiều so với việc quản lý dạy học ở các trường bình thường. Sự khác biệt về độ tuổi, hoàn cảnh sống, nhận thức, kiến thức văn hóa, pháp luật, kinh nghiệm, thói quen, hành vi đạo đức, v.v... làm cho việc tiếp thu kiến thức rất khác nhau ở mỗi học sinh. Từ cuộc sống tự do, các em được đưa vào môi trường học tập, rèn luyện có kỷ cương, kỷ luật chặt chẽ là điều không dễ dàng, đòi hỏi công tác tổ chức, quản lý HDDH của nhà trường phải rất khoa học, sâu sắc, tỉ mỉ và phát huy được sức mạnh tổng hợp của nhiều yếu tố mới có thể đem lại chất lượng, hiệu quả thiết thực. Do vậy, việc nghiên cứu các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng HDDH là vấn đề cấp thiết nhằm góp phần thiết thực nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý, giáo dục toàn diện học sinh ở trường Giáo dưỡng số 4.

2. Nội dung

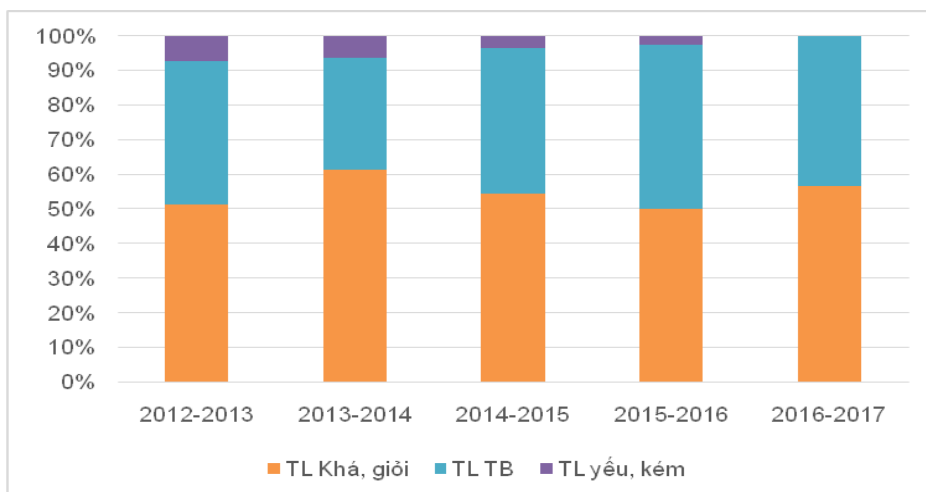
2.1. Thực trạng học sinh và hoạt động học tập

Học sinh trường giáo dưỡng là những người từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi đã có hành vi vi phạm pháp luật, được tòa án nhân dân cấp huyện ra quyết định đưa vào trường giáo dưỡng. Nhiệm vụ học tập văn hóa là bắt buộc đối với những học sinh chưa được phổ cập giáo dục tiểu học [3].

Khảo sát thực trạng cho thấy học

sinh có trình độ THCS chiếm đa số. Trước khi vào trường các em thường sao nhãng học tập, thậm chí bỏ học đã lâu nên kiến thức bị hổng nhiều, vì vậy khi vào trường các em phải học lại kiến thức, đây là những khó khăn đối với cả học sinh và giáo viên (học sinh đã có hành vi bỏ học chiếm 88% [4]). Ngoài việc học văn hóa, học sinh còn được học chương trình giáo dục công dân, chương trình giáo dục giới tính - tình dục và sức khỏe sinh sản và chương trình kỹ năng sống đã được Bộ Công an phối hợp với Bộ Giáo dục và Đào tạo biên soạn dành riêng cho học sinh các trường giáo dưỡng.

Học sinh của trường Giáo dưỡng số 4 được cấp phát sách, vở và văn phòng phẩm thiết yếu phục vụ cho học tập. Khi vào trường, học sinh được quản lý chặt chẽ, ăn, ở nội trú tập trung, sinh hoạt, học tập được rèn luyện theo nếp sống quân sự hóa nên rất thuận lợi cho công tác quản lý. Học sinh thường xuyên thực hiện tốt các yêu cầu của giáo viên và nội quy học tập theo quy định, các em chuẩn bị đầy đủ sách, vở, đồ dùng học tập và chuẩn bị bài học trước khi lên lớp. Trên lớp học sinh chú ý nghe giảng bài và tham gia phát biểu xây dựng bài. Buổi tối học sinh được tổ chức tự học ở đội nhưng có sự kiểm tra, giám sát của giáo viên. Sau giờ học các em được tham gia các hoạt động ngoại khóa, hằng tháng nhà trường tổ chức thi kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh để có căn cứ xếp loại thi đua của các em theo quy định. Trong năm học nhà trường đều tổ chức thi học sinh giỏi và tổ chức thi vở sạch, chữ đẹp ở các khối lớp.



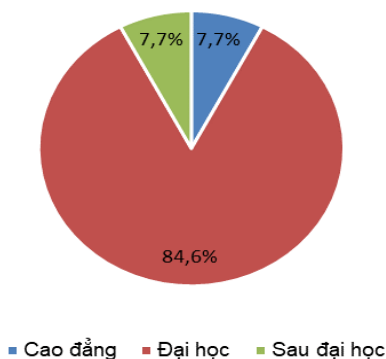
Hình 1: Biểu đồ tỷ lệ kết quả học tập của học sinh trường Giáo dưỡng số 4 giai đoạn 2012-2017 [4]

Qua biểu đồ hình 1 trên ta thấy tỷ lệ học sinh khá, giỏi của trường luôn ở mức trên 50%, tỷ lệ học sinh yếu kém giảm dần, năm sau thấp hơn năm trước.

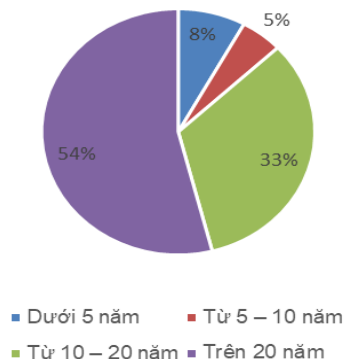
2.2. Thực trạng giáo viên và hoạt động dạy

Giáo viên dạy học trong các trường giáo dưỡng được Bộ Công an tuyển dụng và bố trí công tác, đây là những thầy, cô khá đặc biệt, ngoài trình độ sư phạm như thông thường thì các thầy cô

giáo ở đây còn được trang bị thêm nghiệp vụ công an nhân dân. Khi làm việc với học sinh các thầy cô đều mang trang phục cảnh sát nhân dân. Giáo viên dạy văn hóa được ưu tiên lựa chọn, là những người vững về chính trị, giỏi về nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức tốt, hiểu biết về tâm lý trẻ, nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có tinh thần trách nhiệm cao, thực sự là những tấm gương sáng để học sinh noi theo.



Hình 2: Biểu đồ trình độ của giáo viên trực tiếp, quản lý giáo dục học sinh



Hình 3: Biểu đồ thâm niên công tác của giáo viên trực tiếp, quản lý giáo dục học sinh

Giáo viên thường xuyên được tập huấn, bồi dưỡng về phương pháp giảng dạy, phương pháp giáo dục lại, giáo dục đồng đẳng, kỹ năng sống, về tư vấn..., được giao lưu học hỏi kinh nghiệm, dự giờ, thăm lớp ở các trường trên địa bàn. Giáo viên có điều kiện thường xuyên gặp gỡ học sinh, nắm bắt được hoàn cảnh gia đình, quá trình thực hiện hành vi vi phạm pháp luật cũng như tâm tư, nguyện vọng và những vướng mắc của học sinh để kịp thời tháo gỡ và có biện pháp quản lý, giáo dục phù hợp. Qua khảo sát 39 đồng chí là cán bộ, giáo viên trực tiếp giảng dạy, giáo dục học sinh cho thấy lực lượng này có trình độ đại học là chủ yếu (84,6%) và có nhiều kinh nghiệm trong công tác (87% đã có thâm niên từ 10 năm trở lên).

2.3. Thực trạng cơ sở vật chất và điều kiện dạy học

Cơ sở vật chất phục vụ cho dạy học được nhà nước đảm bảo. Phòng ở của học sinh sạch sẽ, thoáng mát, đủ ánh sáng, có quạt, ti vi, giá sách, tủ đựng đồ. Học sinh được cấp phát đầy đủ quần áo, tư trang và các đồ dùng sinh hoạt cá nhân khác theo quy định. Trang thiết bị phục vụ cho việc dạy học được đầu tư mua sắm đầy đủ, thư viện được trang bị nhiều đầu sách với hơn 10.000 cuốn. Các khu vui chơi giải trí đảm bảo cho các hoạt động thể dục thể thao, văn nghệ của các em. Các chế độ về ăn, mặc, ở, khám chữa bệnh của học sinh được thực hiện đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Môi trường giáo dục thường xuyên được củng cố, mục tiêu giáo dục được

đảm bảo, trật tự kỷ cương, lễ tiết, tác phong, nếp sống văn hóa trong trường giáo dưỡng được duy trì thực hiện nề nếp, tạo cho học sinh môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, lành mạnh, bình đẳng để các em yên tâm học tập tốt, rèn luyện tiến bộ, sớm trở về hòa nhập cùng gia đình và xã hội.

2.4. Một số hạn chế trong hoạt động dạy học của nhà trường

Học sinh vào trường đã có các hành vi vi phạm với tính chất, mức độ của ngày càng đa dạng, nguy hiểm, phức tạp, nhiều em đã sa ngã vào các tệ nạn xã hội như: cờ bạc, ma túy, mại dâm, nhiều em mắc các bệnh hiểm nghèo như HIV, lao..., một số em có ý thức chấp hành nội quy kém, chưa từ bỏ được các thói hư tật xấu, thường lôi kéo đánh nhau, mang vật cấm vào trường, trốn tránh, chống phá... là những khó khăn, thách thức lớn đối với công tác dạy học của nhà trường.

Trước khi vào trường học sinh thường sao nhãng học tập, thậm chí bỏ học đã lâu nên kiến thức bị mai một đi nhiều. Khi vào trường phải học lại, kiến thức không liên tục do vậy khi giảng kiến thức mới giáo viên phải củng cố, ôn tập lại kiến thức cũ bị hỏng nên rất vất vả cho cả giáo viên và học sinh.

Công tác quản lý, giáo dục học sinh của một số giáo viên còn làm theo kinh nghiệm thiếu lý luận. Một số giáo viên trẻ thiếu kinh nghiệm, một số ít chậm đổi mới phương pháp dạy học.

Chương trình xóa mù chữ và giáo dục tiếp tục sau khi biết chữ mà các trường giáo dưỡng đang áp dụng có

nhiều nội dung chủ yếu dành cho người lớn nên chưa thật phù hợp với đối tượng là học sinh trường giáo dưỡng.

Học sinh trường giáo dưỡng rất đặc thù và có nhiều khác biệt với học sinh của các trường tiểu học và các trường phổ thông bình thường nhưng các quy định về đánh giá học lực, xếp loại hạnh kiểm đối với học sinh trường giáo dưỡng hiện tại vẫn đang dùng chung nên gây rất nhiều khó khăn cho giáo viên.

Nguyên nhân của hạn chế trên là: Về mặt mặt khách quan, điều kiện kinh tế xã hội của đất nước còn khó khăn, tình hình an ninh trật tự trên địa bàn có những diễn biến phức tạp, làm ảnh hưởng tiêu cực đến công quản lý, giáo dục học sinh của nhà trường nói chung và của công tác dạy học nói riêng. Một số quy định về công tác dạy học trong trường giáo dưỡng chưa phù hợp với thực tiễn, hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện chuyên môn chưa toàn diện. Về mặt chủ quan, một số giáo viên ngại học tập, việc đổi mới phương pháp dạy học còn mang tính chất hình thức, chưa tạo hứng thú, hiệu quả cho học sinh học tập, rèn luyện. Cán bộ chưa được đào tạo chính quy về quản lý giáo dục còn làm theo kinh nghiệm, thiếu lý luận về khoa học quản lý giáo dục nên chưa chủ động, sáng tạo trong quản lý.

2.5. Một số biện pháp nhằm nâng cao chất lượng hoạt động dạy học

Trên cơ sở nghiên cứu thực trạng của HỖDH tại trường Giáo dưỡng số 4, tác giả đề xuất một số biện pháp nhằm giúp nhà trường nâng cao chất lượng HỖDH cụ thể như sau:

Một là tăng cường nhận thức và sự lãnh đạo, quản lý của Đảng ủy, Ban Giám hiệu đối với HỖDH ở trường Giáo dưỡng số 4. Do vị trí, vai trò của Đảng ủy, Ban Giám hiệu là người lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối và toàn diện đối với HỖDH ở trường Giáo dưỡng số 4 nên Đảng ủy, Ban Giám hiệu vừa là hạt nhân lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, trung tâm đoàn kết; đồng thời vừa là người tổ chức thực hiện mọi chủ trương của Đảng, Nhà nước, nhằm hiện thực hóa các nhiệm vụ quản lý, giáo dục học sinh. Bởi vậy, tăng cường nhận thức và tăng cường sự lãnh đạo quản lý của Đảng ủy, Ban Giám hiệu đối với công tác quản lý HỖDH là nội dung rất quan trọng, cần thiết. Với trách nhiệm của mình, Đảng ủy, Ban Giám hiệu cần phải nắm vững đường lối, quán triệt quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, giáo dục học sinh trường giáo dưỡng nói chung và HỖDH nói riêng; trên cơ sở đó cụ thể hóa thành các chủ trương biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo sát với tình hình của nhà trường.

Hai là quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên trực tiếp giảng dạy văn hóa. Thường xuyên giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục đạo đức, lối sống trong sáng, gương mẫu, tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của mỗi cán bộ, giáo viên về mục tiêu, yêu cầu, nội dung, giải pháp quản lý, giáo dục học sinh. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, chủ động, sáng tạo, tận tụy trong công việc. Tuyển chọn,

bồi dưỡng, đề cao vai trò nêu gương, tinh thần trách nhiệm của lãnh đạo, chỉ huy. Rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, quy trình, chế độ công tác nhằm kịp thời khắc phục những sơ hở, thiếu sót trong việc thực hiện nghiệp vụ chuyên môn; xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác cụ thể trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao. Tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành điều lệnh công an nhân dân và thực hiện quy chế làm việc, quy trình công tác, tinh thần trách nhiệm, tư thế, lễ tiết, tác phong, văn hóa giao tiếp ứng xử của cán bộ, giáo viên. Đổi mới đánh giá cán bộ, giáo viên làm cơ sở để phân công, bố trí hợp lý đội ngũ cán bộ, giáo viên, giúp họ phát huy năng lực, sở trường công tác, cống hiến tài năng, sức lực cho sự nghiệp của nhà trường. Ngoài ra, cần quan tâm và thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, giáo viên, nhất là các giáo viên trực tiếp tham gia giảng dạy văn hóa cho học sinh.

Ba là tăng cường quản lý hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh. Trong công tác quản lý hoạt động học tập trên lớp của học sinh, cần nắm chắc các thông tin cơ bản về tình hình học tập, rèn luyện của học sinh như: thái độ đối với việc học tập, sự phát triển trí lực, các thói quen lao động, học tập, rèn luyện, việc tự giác trong học tập, sự phát triển thể chất ngay từ đầu năm học. Xây dựng đội ngũ cán bộ lớp có khả năng tự quản tốt để phụ giúp thầy, cô

trong việc quản lý học sinh. Hằng ngày cần thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc chấp hành nội quy học tập của học sinh, bồi dưỡng tinh thần tự giác học tập và hướng dẫn các em phương pháp tự học.

Tăng cường quản lý hoạt động học tập tại đội của học sinh: Hoạt động học tập tại đội vào buổi tối chủ yếu để giúp học sinh ôn bài cũ, làm bài tập về nhà, chuẩn bị cho những nội dung của buổi học tiếp theo. Việc quản lý hoạt động này phải phân công cho giáo viên thay phiên nhau trực tiếp kiểm tra, hướng dẫn. Ngoài ra, cần tổ chức cho học sinh trong ban tự quản đôn đốc, kiểm tra sĩ số và trật tự học tập của học sinh.

Phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm và các lực lượng giáo dục khác để quản lý việc học tập, rèn luyện của học sinh. Phải có quy định cụ thể về sự phối hợp giữa các bộ phận trong nhà trường để thống nhất việc giáo dục học sinh. Phối hợp với phụ huynh học sinh trong việc động viên, khuyến bảo học sinh khi thăm gặp, giúp các em học tập, rèn luyện tốt hơn. Thường xuyên giữ mối quan hệ tốt với các cơ quan, tổ chức trên địa bàn, với chính quyền địa phương nhằm chủ động có tác động đúng và tranh thủ được sự ủng hộ giúp đỡ, phối hợp trong công tác dạy học, giáo dục học sinh.

Bốn là tích cực đổi mới phương pháp dạy học nhằm cải tiến những phương pháp dạy học kém hiệu quả, sử dụng những phương pháp dạy học hiệu quả hơn để nâng cao chất lượng dạy học, phát huy tính tích cực, sáng tạo và

phát triển năng lực của học sinh. Nhà trường cần có kế hoạch cụ thể về đổi mới phương pháp dạy học. Tăng cường tuyên truyền, quán triệt đến tất cả giáo viên về vai trò, vị trí, ý nghĩa của việc đổi mới phương pháp dạy học đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục. Tổ chức bồi dưỡng các phương pháp dạy học tích cực cho cán bộ và giáo viên. Tập trung xây dựng động cơ, thái độ học tập đúng đắn, phát huy tính tích cực, độc lập, sáng tạo trong học tập cho học sinh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, hướng dẫn giáo viên vận dụng các phần mềm tiện ích hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học nhằm lôi cuốn, kích thích học sinh tham gia học tập tích cực, trang bị các thiết bị dạy học hiện đại phục vụ cho thực hiện đổi mới phương pháp dạy học. Xây dựng tiêu chí đánh giá giờ dạy đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới hình thức kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh. Tạo cơ chế động viên, khuyến khích về tinh thần và vật chất nhằm thúc đẩy hoạt động đổi mới phương pháp dạy học có hiệu quả.

Năm là hoàn thiện cơ sở vật chất hỗ trợ HĐDH: tăng cường đầu tư mua sắm mới các trang thiết bị dạy học theo yêu cầu của từng môn học, từng khối học, đảm bảo học sinh có đủ điều kiện thực hành, thí nghiệm các bài học lý thuyết trên lớp theo hướng chuẩn hóa, hiện đại, đồng bộ phù hợp với nhu cầu thực tiễn và năng lực tài chính của trường. Phát động phong trào làm đồ dùng dạy học trong giáo viên, thường xuyên động viên, kích lệ tinh thần tự

giác tìm tòi, sáng tạo trong việc tự làm đồ dùng dạy học. Bảo quản tốt, khai thác tối đa năng lực cơ sở vật chất hiện có, sử dụng có hiệu quả các trang thiết bị đã được trang bị, bố trí sắp xếp trang thiết bị dạy học gọn gàng, ngăn nắp, an toàn dễ sử dụng. Sử dụng hết tính năng, công suất phòng học, phòng thực hành, bảo trì, bảo dưỡng các trang thiết bị đã được trang bị trước đây như bàn ghế, bảng, sách, vở, tài liệu. Tập trung xây dựng, sửa chữa phòng học, phòng làm việc của giáo viên, sân chơi, phòng thực hành đã xuống cấp. Tăng cường vệ sinh sạch sẽ, trồng thêm cây xanh, trang bị quạt, ánh sáng đảm bảo phòng học thoáng mát đủ ánh sáng cho học sinh học tập. Xây dựng cảnh quan, khuôn viên xanh, sạch, đẹp.

3. Kết luận

Trên cơ sở nghiên cứu, tổng kết thực tiễn HĐDH, tổng hợp các số liệu khảo sát cho thấy HĐDH tại trường Giáo dưỡng số 4 trong những năm qua đã đạt được những kết quả tốt. Tuy nhiên, vẫn còn tồn tại những hạn chế do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Trong phạm vi bài báo này tác giả đã đề xuất năm biện pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả HĐDH ở trường Giáo dưỡng số 4. Mỗi biện pháp có vị trí, vai trò, ý nghĩa riêng, nhưng chúng có mối liên hệ chặt chẽ với nhau, bổ sung cho nhau. Vì thế, trong tổ chức thực hiện tùy theo điều kiện thực tế của nhà trường trong từng giai đoạn mà vận dụng linh hoạt và phải tiến hành đồng bộ, tránh đề cao, tuyệt đối hóa bất cứ biện pháp nào. Mặt khác, các biện pháp

rút ra mới chỉ là kết quả nghiên cứu bước đầu, trong quá trình nghiên cứu chắc chắn còn những vấn đề chưa được đề cập hết. Thực tiễn luôn vận động, phát triển, vì thế trong quá trình thực hiện, một mặt phải căn cứ điều kiện, tình hình thực tiễn HDDH của nhà trường để vận dụng phù hợp, mặt khác

cần tiếp tục nghiên cứu tổng kết, bổ sung, hoàn thiện các biện pháp, nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả HDDH, giúp công tác dạy học của trường Giáo dưỡng số 4 ngày càng phát triển đi lên trong giai đoạn hiện nay và những năm tiếp theo.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Trường Giáo dưỡng số 4 (2017), *Trường Giáo dưỡng số 4, 40 năm vì sự nghiệp trồng người (1977-2017)*, Nxb Công an nhân dân, Hà Nội
2. Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục tỉnh Đồng Nai, trường Giáo dưỡng số 4 (Bộ Công an) (2014), *Kỷ yếu hội thảo khoa học “Người chưa thành niên vi phạm pháp luật: Thực trạng và giải pháp*, Nxb Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh
3. Chính phủ (2014), *Nghị định số: 02/2014/NĐ-CP ngày 10/01/2014, Quy định chế độ áp dụng, thi hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng và cơ sở giáo dục bắt buộc*
4. Trường Giáo dưỡng số 4 (2017), “Báo cáo tổng kết 5 năm (giai đoạn 2012-2017) công tác giáo dục của trường Giáo dưỡng số 4”, Tài liệu lưu hành nội bộ

SOME MEASURES TO ENHANCE QUALITY OF TEACHING ACTIVITIES IN THE JUVENILE SCHOOL NO. 4

ABSTRACT

At Juvenile School No. 4, teaching activity is a core activity, alongside other activities such as vocational training, labor, living, entertainment and so on in order to educate people who have broken the law to become honest people, beneficial citizens for society. By examining the current state of teaching and learning as well as the conditions supporting the teaching and learning activities, the authors propose five measures to improve the quality of teaching activities of the Juvenile School No. 4 that have grown up in the current period.

Keywords: *Teaching activity, Juvenile School*

(Received: 20/5/2018, Revised: 4/6/2018, Accepted for publication: 7/5/2019)